

BỘ CÔNG THƯƠNG**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2013/TT-BCT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ**Công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa
và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của
doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2006/QH11 của Quốc hội ngày 29 tháng 11 năm 2006 phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Hiệp định thành lập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này công bố lộ trình và quy định thực hiện cam kết của Việt Nam trong Tổ chức thương mại thế giới (WTO) về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

1. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện quyền xuất khẩu đối với hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục số 01 của Thông tư này.

2. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện quyền nhập khẩu đối với hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục số 02 của Thông tư này.

3. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện quyền phân phối đối với hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục số 03 của Thông tư này.

4. Việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải tuân thủ theo các quy định tại Thông tư này và các quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng danh mục hàng hóa

1. Việc phân loại hàng hóa nêu tại Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 của Thông tư này thực hiện theo Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính.

2. Trường hợp Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2014. Thông tư này áp dụng đối với tất cả các trường hợp chưa được cấp phép hoặc chưa được sửa đổi, bổ sung, cấp lại tính đến trước ngày Thông tư có hiệu lực.

2. Thông tư này thay thế Quyết định 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương mại công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hồ Thị Kim Thoa

Phụ lục số 01
DANH MỤC HÀNG HÓA KHÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN
QUYỀN XUẤT KHẨU

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT
ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

Mã số hàng hóa	Mô tả hàng hóa
	Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bitum, ở dạng thô
2709.00. 10	- Dầu mỏ thô
2709.00. 20	- Condensate
2709.00. 90	- Loại khác

Phụ lục số 02
DANH MỤC HÀNG HÓA KHÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN
QUYỀN NHẬP KHẨU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT
ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương)

Mã số hàng hóa	Mô tả hàng hóa
	Xì gà, xì gà xén hai đầu, xì gà nhỏ và thuốc lá điếu, từ lá thuốc lá hoặc từ các chất thay thế lá thuốc lá
2402.10.00	- Xì gà, xì gà xén hai đầu và xì gà nhỏ, làm từ lá thuốc lá
2402.20	- Thuốc lá điếu làm từ lá thuốc lá:
2402.20.10	- - Thuốc lá Bi-đi (Beedies)
2402.20.20	- - Thuốc lá điếu, có chứa thành phần từ đinh hương
2402.20.90	- - Loại khác
2402.90	
2402.90.10	- - Xì gà, xì gà xén hai đầu và xì gà nhỏ làm từ chất thay thế lá thuốc lá
2402.90.20	- - Thuốc lá điếu làm từ chất thay thế lá thuốc lá
	Lá thuốc lá đã chế biến và các chất thay thế thuốc lá đã chế biến khác; thuốc lá "thuần nhất" hoặc thuốc lá "hoàn nguyên"; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá
2403	- Lá thuốc lá để hút, có hoặc không chứa chất thay thế lá thuốc lá với tỷ lệ bất kỳ:
2403.11.00	- - Thuốc lá sử dụng tẩu nước đã được chi tiết ở Chú giải phân nhóm 1 của Chương này
2403.19	- - Loại khác:
	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ:
2403.19.11	- - - - Ang Hoon
2403.19.19	- - - - Loại khác
2403.19.20	- - - Lá thuốc lá đã chế biến khác để sản xuất thuốc lá điếu
2403.19.90	- - - Loại khác
	Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dầu thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó; dầu thải